

Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 16 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trịnh Thị P - sinh năm 1985

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 66, khu 8, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Nghề nghiệp (nơi làm việc): Kinh doanh

Anh Nguyễn Hữu M - sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 66, khu 8, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Nghề nghiệp (nơi làm việc): Công nhân

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trịnh Thị P và anh Nguyễn Hữu M cùng yêu cầu giải quyết ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng về mọi mặt của con nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn và lệ phí giải

quyết việc dân sự do Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long lập ngày 10 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Phiên hòa giải đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị P và anh Nguyễn Hữu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị P và anh Nguyễn Hữu M xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu Đức - sinh ngày 24/5/2003 và Nguyễn Hữu Đạt - sinh ngày 13/8/2009. Vợ chồng thỏa thuận sau khi ly hôn, chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hữu Đức, anh Nguyễn Hữu M trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hữu Đạt, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị P và anh Nguyễn Hữu M tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị P và anh Nguyễn Hữu M phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, mỗi người 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị P và anh M đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000511 và 0000508 ngày 17/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- UBND xã Quang Hưng, An Lão, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thu Hương